

Số: 452b/QĐ-KBNN

Hà Nội, ngày 04 tháng 9 năm 2019

QUYẾT ĐỊNH

**Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn,
cơ cấu tổ chức của Kho bạc Nhà nước huyện, quận, thị xã, thành phố
và Kho bạc Nhà nước khu vực trực thuộc Kho bạc Nhà nước ở tỉnh,
thành phố trực thuộc Trung ương**

TỔNG GIÁM ĐỐC KHO BẠC NHÀ NƯỚC

Căn cứ Nghị định số 87/2017/NĐ-CP ngày 26 tháng 7 năm 2017 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Tài chính;

Căn cứ Quyết định số 26/2015/QĐ-TTg ngày 08 tháng 7 năm 2015 của Thủ tướng Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Kho bạc Nhà nước trực thuộc Bộ Tài chính;

Căn cứ Quyết định số 1618/QĐ-BTC ngày 22 tháng 8 năm 2019 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Kho bạc Nhà nước ở tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương;

Theo đề nghị của Vụ trưởng Vụ Tổ chức cán bộ,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Vị trí và chức năng

Kho bạc Nhà nước huyện, quận, thị xã, thành phố và Kho bạc Nhà nước khu vực trực thuộc Kho bạc Nhà nước ở tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương (gọi chung là Kho bạc Nhà nước cấp huyện) là tổ chức trực thuộc Kho bạc Nhà nước ở tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương (gọi chung là Kho bạc Nhà nước cấp tỉnh) có chức năng thực hiện nhiệm vụ của Kho bạc Nhà nước trên địa bàn theo quy định của pháp luật.

Kho bạc Nhà nước cấp huyện có tư cách pháp nhân, có trụ sở, con dấu riêng và được mở tài khoản để thực hiện giao dịch, thanh toán theo quy định của pháp luật.

Điều 2. Nhiệm vụ

1. Tổ chức thực hiện thống nhất các văn bản quy phạm pháp luật, chiến lược, quy hoạch, chương trình, dự án, đề án thuộc phạm vi quản lý của Kho bạc Nhà nước cấp huyện sau khi được cơ quan có thẩm quyền phê duyệt.

2. Quản lý quỹ ngân sách nhà nước và các khoản tạm thu, tạm giữ, tịch thu, ký cược, ký quỹ, thế chấp theo quy định của pháp luật:

a) Tập trung và phản ánh đầy đủ, kịp thời các khoản thu ngân sách nhà nước; tổ chức thực hiện việc thu nộp vào quỹ ngân sách nhà nước các khoản tiền do các tổ chức và cá nhân nộp tại Kho bạc Nhà nước cấp huyện; thực hiện điều tiết các khoản thu cho các cấp ngân sách theo quy định của pháp luật.

b) Thực hiện kiểm soát, thanh toán, chi trả các khoản chi ngân sách nhà nước và các nguồn vốn khác trên địa bàn theo quy định của pháp luật.

c) Thực hiện lập báo cáo quyết toán các nguồn vốn đầu tư thuộc nguồn vốn ngân sách nhà nước và các nguồn vốn khác được giao quản lý theo quy định.

d) Quản lý tiền, tài sản, ấn chi đặc biệt, các loại chứng chi có giá của Nhà nước và của các đơn vị, cá nhân gửi tại Kho bạc Nhà nước cấp huyện.

3. Thực hiện giao dịch thu, chi tiền mặt và các biện pháp bảo đảm an toàn kho, quỹ tại Kho bạc Nhà nước cấp huyện.

4. Thực hiện công tác kế toán ngân sách nhà nước:

a) Hạch toán kế toán về thu, chi ngân sách nhà nước, các khoản vay nợ, trả nợ của Chính phủ, chính quyền địa phương và các hoạt động nghiệp vụ kho bạc tại Kho bạc Nhà nước cấp huyện theo quy định của pháp luật.

b) Báo cáo tình hình thực hiện thu, chi ngân sách nhà nước cho cơ quan tài chính cùng cấp và cơ quan nhà nước có liên quan theo quy định của pháp luật.

5. Thực hiện nhiệm vụ tổng kế toán nhà nước theo quy định của pháp luật:

a) Tiếp nhận, kiểm tra thông tin tài chính do các cơ quan, đơn vị có trách nhiệm cung cấp theo quy định của pháp luật.

b) Lập và gửi Báo cáo tổng hợp thông tin tài chính huyện cho Kho bạc Nhà nước cấp tỉnh để lập Báo cáo tài chính nhà nước tỉnh, đồng thời gửi Ủy ban nhân dân và cơ quan tài chính đồng cấp để biết theo quy định của pháp luật.

6. Thực hiện công tác điện báo, thống kê về thu, chi ngân sách nhà nước, các khoản vay nợ, trả nợ của Chính phủ và chính quyền địa phương theo quy định; xác nhận số liệu thu, chi ngân sách nhà nước qua Kho bạc Nhà nước cấp huyện.

Tổng hợp, đối chiếu tình hình thực hiện các hoạt động nghiệp vụ phát sinh với các đơn vị liên quan tại Kho bạc Nhà nước cấp huyện.

7. Mở tài khoản, kiểm soát tài khoản và thực hiện thanh toán bằng tiền mặt, bằng chuyển khoản đối với các đơn vị, tổ chức có quan hệ giao dịch với Kho bạc Nhà nước cấp huyện; mở tài khoản, kiểm soát tài khoản của Kho bạc Nhà nước cấp huyện theo quy định của pháp luật.

8. Tổ chức thanh toán, đối chiếu, quyết toán thanh toán liên kho bạc theo quy định.

9. Thực hiện công tác phát hành, thanh toán trái phiếu Chính phủ theo quy định.

10. Thực hiện các nhiệm vụ liên quan đến công tác thi hành về pháp luật xử lý vi phạm hành chính trong lĩnh vực Kho bạc Nhà nước theo quy định; công tác bảo vệ chính trị nội bộ; công tác tiếp công dân và giải quyết đơn thư khiếu nại, tố cáo tại Kho bạc Nhà nước cấp huyện theo quy định.

11. Thực hiện công tác pháp chế, công tác bảo vệ bí mật Nhà nước theo quy định.

12. Thực hiện công tác ứng dụng công nghệ thông tin tại Kho bạc Nhà nước cấp huyện.

13. Quản lý đội ngũ công chức, lao động hợp đồng; thực hiện công tác văn thư, lưu trữ, hành chính, quản trị, tài vụ tại Kho bạc Nhà nước cấp huyện theo quy định.

14. Tổ chức thực hiện chương trình hiện đại hoá hoạt động Kho bạc Nhà nước; thực hiện nhiệm vụ cải cách hành chính theo mục tiêu nâng cao chất lượng hoạt động, công khai hóa thủ tục, cải tiến quy trình nghiệp vụ và cung cấp thông tin để tạo thuận lợi phục vụ khách hàng.

15. Thực hiện các nhiệm vụ khác do Giám đốc Kho bạc Nhà nước cấp tỉnh giao.

Điều 3. Quyền hạn

Kho bạc Nhà nước cấp huyện có quyền:

1. Trích tài khoản tiền gửi của tổ chức, cá nhân để nộp ngân sách nhà nước hoặc áp dụng các biện pháp hành chính khác để thu cho ngân sách nhà nước theo quy định của pháp luật.

2. Được từ chối thanh toán, chi trả các khoản chi không đúng, không đủ các điều kiện theo quy định của pháp luật và chịu trách nhiệm về quyết định của mình.

Điều 4. Cơ cấu tổ chức

Kho bạc Nhà nước cấp huyện tổ chức làm việc theo chế độ chuyên viên.

Điều 5. Lãnh đạo Kho bạc Nhà nước cấp huyện

Kho bạc Nhà nước cấp huyện có Giám đốc và Phó Giám đốc.

Giám đốc Kho bạc Nhà nước cấp huyện chịu trách nhiệm toàn diện trước Giám đốc Kho bạc Nhà nước cấp tỉnh và trước pháp luật về: thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn; quản lý tiền, tài sản, hồ sơ, tài liệu, công chức, lao động của đơn vị.

Phó Giám đốc Kho bạc Nhà nước cấp huyện chịu trách nhiệm trước Giám đốc Kho bạc Nhà nước cấp huyện và trước pháp luật về lĩnh vực công tác được phân công.

Điều 6. Biên chế và kinh phí hoạt động

1. Kinh phí hoạt động của Kho bạc Nhà nước cấp huyện được cấp từ nguồn kinh phí của Kho bạc Nhà nước cấp tỉnh và các khoản thu khác theo quy định.

2. Biên chế của Kho bạc Nhà nước cấp huyện do Giám đốc Kho bạc Nhà nước cấp tỉnh quyết định trong tổng biên chế được giao.

Điều 7. Quan hệ giữa Kho bạc Nhà nước cấp huyện với Ủy ban nhân dân cấp huyện, Ủy ban nhân dân cấp xã

1. Được Ủy ban nhân dân cấp huyện tạo điều kiện để thực hiện nhiệm vụ và chịu sự chỉ đạo, kiểm tra, giám sát của Ủy ban nhân dân cấp huyện theo quy định của pháp luật.

2. Có trách nhiệm tham mưu, đề xuất với Ủy ban nhân dân cấp huyện trong việc tổ chức quản lý, điều hành ngân sách nhà nước và huy động vốn cho ngân sách nhà nước trên địa bàn theo quy định của pháp luật.

3. Thực hiện chế độ thông tin, báo cáo về số liệu thu, chi ngân sách nhà nước và các hoạt động của Kho bạc Nhà nước có liên quan theo quy định với Ủy ban nhân dân cấp huyện; thực hiện thông tin báo cáo về số liệu thu, chi ngân sách nhà nước cho Ủy ban nhân dân cấp xã theo quy định.

Điều 8. Quan hệ giữa Kho bạc Nhà nước cấp huyện với cơ quan tài chính cấp huyện và cơ quan nhà nước khác có liên quan trên địa bàn

1. Kho bạc Nhà nước cấp huyện có trách nhiệm phối hợp công tác với các cơ quan tài chính trên địa bàn trong việc triển khai nhiệm vụ theo quy định.

2. Kho bạc Nhà nước cấp huyện được yêu cầu các cơ quan tài chính cấp huyện và cơ quan nhà nước khác có liên quan trên địa bàn cung cấp hồ sơ, tài liệu cần thiết theo quy định phục vụ cho hoạt động Kho bạc Nhà nước.

3. Kho bạc Nhà nước cấp huyện có trách nhiệm cung cấp thông tin, báo cáo về số liệu thu, chi ngân sách nhà nước và các hoạt động của Kho bạc Nhà nước có liên quan theo quy định cho cơ quan tài chính cấp huyện và cơ quan nhà nước khác có liên quan trên địa bàn.

Điều 9. Thẩm quyền sửa đổi, bổ sung quy định

Việc sửa đổi, bổ sung quy định này do Tổng Giám đốc Kho bạc Nhà nước quyết định.

Điều 10. Hiệu lực và trách nhiệm thi hành

1. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 01 tháng 10 năm 2019 và thay thế Quyết định số 4236/QĐ-KBNN ngày 08 tháng 9 năm 2017 của Tổng Giám đốc Kho bạc Nhà nước quy định về nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Kho bạc Nhà nước ở huyện, quận, thị xã, thành phố thuộc tỉnh.

2. Thủ trưởng các đơn vị thuộc Kho bạc Nhà nước, Giám đốc Kho bạc Nhà nước cấp tỉnh chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.

Nơi nhận:

- Như Điều 10;
- Bộ Tài chính (đề b/c);
- Lưu: VT, TCCB (100b).



TỔNG GIÁM ĐỐC

Tạ Anh Tuấn